

**DỰ THẢO 6**

**LUẬT  
THANH NIÊN (SỬA ĐỔI)**

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được Quốc hội khoá XIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 28 tháng 11 năm 2013;

Quốc hội ban hành Luật Thanh niên.

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Thanh niên**

Thanh niên là công dân Việt Nam từ đủ mười sáu tuổi đến ba mươi tuổi.

**Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Luật này quy định về quyền và nghĩa vụ của thanh niên; chính sách của Nhà nước đối với thanh niên; trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, gia đình, nhà trường, xã hội, tổ chức thanh niên và cá nhân đối với thanh niên.

2. Luật này áp dụng đối với thanh niên, các cơ quan Nhà nước, gia đình, nhà trường, xã hội, tổ chức thanh niên và cá nhân.

**Điều 3. Nguyên tắc bảo đảm thực hiện quyền, nghĩa vụ của thanh niên và chính sách của Nhà nước đối với thanh niên**

1. Thanh niên có các quyền, nghĩa vụ của công dân quy định tại Hiến pháp, pháp luật và các quyền, nghĩa vụ quy định tại Luật này.

2. Không phân biệt dân tộc, giới tính, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, trình độ văn hoá, nghề nghiệp và bảo đảm bình đẳng giới trong thực hiện quyền, nghĩa vụ của thanh niên.

3. Nhà nước, gia đình, nhà trường, xã hội và cá nhân có trách nhiệm tạo điều kiện để thanh niên thực hiện quyền, nghĩa vụ công dân quy định tại Hiến pháp, pháp luật và quy định tại Luật này.

4. Việc thực hiện chính sách của Nhà nước đối với thanh niên phải bảo đảm khách quan, công bằng, minh bạch và đúng quy định của pháp luật; đồng thời phải tôn trọng, lắng nghe, phản hồi ý kiến, nguyện vọng của thanh niên.

5. Bảo đảm các chính sách của Nhà nước có liên quan đến thanh niên được lồng ghép trong các chính sách của ngành, lĩnh vực.

6. Thanh niên có thành tích, mang lại các vinh dự vẻ vang cho quốc gia thì được tôn vinh và miễn một số nghĩa vụ theo quy định của Chính phủ.

#### **Điều 4. Quản lý nhà nước về thanh niên**

1. Nội dung quản lý nhà nước về thanh niên

a) Ban hành pháp luật và các chính sách về thanh niên.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và triển khai chính sách, pháp luật về thanh niên.

c) Thông kê, thông tin và báo cáo về tình hình thanh niên, chỉ số phát triển thanh niên. Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về thanh niên.

d) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về thanh niên.

đ) Hợp tác quốc tế về thanh niên.

e) Thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật trong thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên.

g) Tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên theo quy định.

2. Trách nhiệm quản lý nhà nước về thanh niên

a) Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về thanh niên.

b) Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên.

c) Các bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi quyền hạn của mình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên theo ngành và lĩnh vực.

d) Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi quyền hạn của mình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên theo địa bàn và lãnh thổ.

#### **Điều 5. Ủy ban quốc gia về thanh niên Việt Nam**

Ủy ban quốc gia về thanh niên Việt Nam là cơ quan tư vấn của Thủ tướng Chính phủ về thanh niên, do Thủ tướng Chính phủ thành lập.

#### **Điều 6. Hợp tác quốc tế về thanh niên**

1. Hợp tác quốc tế về thanh niên phải bảo đảm nguyên tắc bình đẳng, tôn trọng chủ quyền, phù hợp với pháp luật mỗi nước, thông lệ quốc tế và các điều ước quốc tế mà mỗi Bên là thành viên.

2. Nội dung hợp tác quốc tế về thanh niên bao gồm:

a) Tham gia các tổ chức quốc tế; ký kết và thực hiện các điều ước, thỏa thuận quốc tế về thanh niên; các chương trình, dự án hợp tác quốc tế về thanh niên;

b) Trao đổi kinh nghiệm quản lý và chính sách về thanh niên.

c) Tổ chức giao lưu giữa thanh niên Việt Nam với thanh niên các nước.

## **Điều 7. Nguồn lực bảo đảm thực hiện chính sách phát triển thanh niên**

1. Nhà nước bảo đảm nguồn lực để xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.
2. Nguồn tài chính bảo đảm thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên gồm nguồn ngân sách nhà nước, các khoản đóng góp, ủng hộ, tài trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước.
3. Chính phủ và chính quyền địa phương các cấp có trách nhiệm bảo đảm đủ nguồn lực để triển khai thực hiện chính sách, pháp luật, chiến lược, chương trình, dự án phát triển thanh niên của quốc gia và địa phương.

## **Điều 8. Tháng Thanh niên**

1. Tháng 3 hàng năm là Tháng Thanh niên.
2. Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức hoạt động Tháng Thanh niên.
3. Chính phủ, các bộ, ngành, chính quyền địa phương các cấp có trách nhiệm tạo điều kiện, hỗ trợ Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp tổ chức hoạt động Tháng Thanh niên.

## **Điều 9. Đối thoại với thanh niên**

1. Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị Nhà nước tổ chức đối thoại với thanh niên ít nhất mỗi năm một lần về các vấn đề liên quan đến thanh niên.
2. Người đứng đầu các cơ quan nêu tại khoản 1 Điều này chỉ đạo chuẩn bị kế hoạch, chương trình đối thoại và công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử của các cơ quan chậm nhất 30 ngày trước khi tổ chức đối thoại.
3. Trong thời hạn 15 ngày sau ngày đối thoại, nội dung kết luận đối thoại phải được công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng và gửi đến các cơ quan, tổ chức liên quan.

## **Điều 10. Áp dụng Công ước quốc tế về quyền trẻ em đối với thanh niên từ đủ mười sáu tuổi đến dưới mười tám tuổi**

Nhà nước thực hiện Công ước quốc tế về quyền trẻ em mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã phê chuẩn áp dụng đối với thanh niên từ đủ mười sáu tuổi đến dưới mười tám tuổi.

## Chương II

### QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA THANH NIÊN VÀ CHÍNH SÁCH CỦA NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI THANH NIÊN

#### Mục 1

#### VỀ HỌC TẬP

##### **Điều 11. Quyền học tập**

Thanh niên được học tập, rèn luyện đạo đức, nhân cách, trách nhiệm công dân, ý thức chấp hành pháp luật; được lựa chọn loại hình học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ, kiến thức chuyên môn, kỹ năng tay nghề.

##### **Điều 12. Nghĩa vụ học tập**

1. Thanh niên phải tích cực học tập, nâng cao trình độ, kiến thức chuyên môn, tay nghề để lập thân, lập nghiệp và tham gia xây dựng, bảo vệ Tổ quốc theo quy định của pháp luật.

2. Thanh niên phải tu dưỡng rèn luyện đạo đức, lối sống văn hóa, ý thức chấp hành pháp luật, phòng chống tiêu cực và tệ nạn xã hội.

##### **Điều 13. Chính sách về học tập đối với thanh niên**

1. Nhà nước có chính sách giáo dục lý tưởng, hoài bão, đạo đức, lối sống văn hóa, ý thức chấp hành pháp luật cho thanh niên.

2. Nhà nước có chính sách hướng nghiệp, phân luồng trong giáo dục và đào tạo, có chính sách để thanh niên được tự do lựa chọn loại hình học tập để hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông.

3. Miễn hoặc hỗ trợ đóng học phí cho thanh niên khi tham gia học tập đạt trình độ phổ cập giáo dục phổ thông theo quy định của pháp luật.

4. Cơ sở giáo dục khi thực hiện các chính sách về học tập đối với thanh niên được Nhà nước hỗ trợ về tài chính theo quy định của pháp luật.

5. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia vào hoạt động giáo dục nghề nghiệp, kỹ năng sống và các kỹ năng khác cần thiết cho thanh niên được hỗ trợ, tạo điều kiện về cơ sở vật chất theo quy định của Chính phủ.

#### Mục 2

#### VỀ LAO ĐỘNG VÀ KHỞI NGHIỆP

##### **Điều 14. Quyền lao động**

1. Thanh niên được tiếp cận, cung cấp thông tin về thị trường lao động; được lựa chọn nghề nghiệp, việc làm phù hợp với năng lực, sở trường của bản thân.

2. Thanh niên được cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia theo quy định của pháp luật về việc làm.

3. Thanh niên được đối xử công bằng trong lao động; được bảo đảm làm việc trong môi trường an toàn, vệ sinh lao động phù hợp với từng độ tuổi theo quy định của pháp luật.

### **Điều 15. Nghĩa vụ lao động**

1. Thanh niên phải tự học hỏi nâng cao trình độ nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động và của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Thanh niên phải rèn luyện ý thức, trách nhiệm và tinh thần kỷ luật trong lao động; có tác phong chuyên nghiệp; sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật tăng năng suất lao động.

3. Thanh niên có nghĩa vụ tham gia các hoạt động tình nguyện vì lợi ích của cộng đồng, xã hội.

### **Điều 16. Chính sách về lao động đối với thanh niên**

1. Nhà nước cung cấp thông tin về nghề nghiệp và thị trường lao động cho thanh niên.

2. Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi để thanh niên tìm kiếm việc làm và có việc làm bền vững; bảo đảm thanh niên không bị bóc lột sức lao động.

3. Nhà nước có chính sách, chương trình, đề án giải quyết việc làm tại chỗ cho thanh niên ở các vùng nông thôn, miền núi, hải đảo phù hợp với từng vùng, miền, gắn với từng giai đoạn phát triển của đất nước.

4. Nhà nước có chính sách hỗ trợ kiến thức pháp luật, các kiến thức có liên quan để thanh niên tự tạo việc làm.

5. Nhà nước tạo điều kiện cho thanh niên được vay vốn ưu đãi từ quỹ Quốc gia về việc làm và các nguồn tín dụng hợp pháp khác để tự tạo việc làm, phát triển sản xuất, kinh doanh.

6. Thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an nhân dân, thanh niên xung phong, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ và thanh niên đi lao động ở nước ngoài trở về được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp do Chính phủ quy định.

7. Nhà nước có chính sách hỗ trợ cho các tổ chức kinh tế để bồi dưỡng cho thanh niên là học sinh, sinh viên đến thực tập nghề nghiệp.

8. Thanh niên hoặc các tổ chức thanh niên trong các cơ quan, đơn vị của nhà nước được người đứng đầu tạo điều kiện để đăng ký và nhận các phần việc, công trình, đề án phù hợp với năng lực và sở trường của mình.

### **Điều 17. Chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp**

Chính sách của Nhà nước hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp bao gồm các nội dung sau:

1. Giáo dục, đào tạo kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp cho thanh niên.
2. Khuyến khích, tạo môi trường thuận lợi để hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, thành lập doanh nghiệp.
3. Hỗ trợ về thông tin, tư vấn pháp lý, về khoa học công nghệ, xúc tiến đầu tư, thị trường tiêu thụ sản phẩm, phát triển nguồn nhân lực, ưu đãi vay vốn từ các loại Quỹ hoặc tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật.
4. Nhà nước khuyến khích, ưu đãi các tổ chức, cá nhân tham gia cung ứng dịch vụ hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, thành lập các Quỹ khởi nghiệp cho thanh niên theo quy định của pháp luật.
5. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

### Mục 3

## VỀ BẢO VỆ, CHĂM SÓC VÀ NÂNG CAO SỨC KHỎE

### Điều 18. Quyền bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe

1. Thanh niên được Nhà nước, gia đình, nhà trường, xã hội bảo vệ, chăm sóc nâng cao sức khỏe, phát triển thể chất, phòng ngừa bệnh tật và bệnh nghề nghiệp; được hỗ trợ cung cấp thông tin, kiến thức về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; phòng, chống HIV/AIDS; phòng, chống ma túy và các hành vi khác có hại cho sức khỏe.

2. Thanh niên được tiếp cận và sử dụng dịch vụ thân thiện về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục.

### Điều 19. Nghĩa vụ bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe

Thanh niên phải chủ động, tích cực rèn luyện, bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần của bản thân; không sử dụng ma túy và các chất gây nghiện; không lạm dụng bia rượu và các chất kích thích mà pháp luật cấm.

### Điều 20. Chính sách bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe đối với thanh niên

1. Nhà nước có chính sách về chăm sóc và nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần cho thanh niên.

2. Nhà nước bảo đảm dịch vụ thân thiện về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, phòng ngừa các bệnh lây truyền qua đường tình dục và các bệnh xã hội khác.

3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

## Mục 4

### VỀ VĂN HÓA, NGHỆ THUẬT, THỂ DỤC THỂ THAO

#### Điều 21. Quyền về văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao

Thanh niên được tiếp cận, sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao; tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao.

#### Điều 22. Nghĩa vụ về hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao

1. Thanh niên có trách nhiệm giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bảo vệ di sản văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh, tích cực tham gia xây dựng đời sống văn hóa cộng đồng lành mạnh.

2. Thanh niên phải có trách nhiệm tích cực tham gia và ủng hộ các hoạt động, các phong trào văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao lành mạnh.

3. Thanh niên có trách nhiệm đấu tranh với các quan điểm, hành vi sai trái trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao.

#### Điều 23. Chính sách về văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao đối với thanh niên

1. Nhà nước có chính sách tạo lập môi trường và xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao để thanh niên sử dụng và tham gia hoạt động văn hóa, nghệ thuật; hoạt động thể dục, thể thao.

2. Nhà nước có chính sách tạo điều kiện cho thanh niên tham gia giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

3. Nhà nước có chính sách hỗ trợ thanh niên tham gia hoạt động sáng tác nghệ thuật.

4. Nhà nước có chính sách tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức và bảo vệ sự an toàn của thanh niên trên môi trường không gian mạng.

5. Nhà nước khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và hỗ trợ kinh phí hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao cho thanh niên.

## Mục 5

### VỀ BẢO VỆ TỔ QUỐC

#### Điều 24. Quyền và nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc

1. Thanh niên được cung cấp kiến thức quốc phòng và an ninh theo quy định của pháp luật; được huấn luyện, đào tạo kỹ năng cơ bản về quốc phòng và an ninh.

2. Thanh niên sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ độc lập, giữ vững chủ quyền, an ninh quốc gia.

3. Thanh niên trong độ tuổi theo quy định của pháp luật thực hiện nghĩa vụ quân sự hoặc nghĩa vụ công an nhân dân, tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân.

#### **Điều 25. Chính sách về bảo vệ Tổ quốc đối với thanh niên**

Nhà nước bảo đảm để thanh niên hoàn thành chương trình huấn luyện quân sự phổ thông, thanh niên trong độ tuổi theo quy định của pháp luật thực hiện nghĩa vụ quân sự, tham gia nghĩa vụ công an nhân dân, dự bị động viên và tham gia lực lượng dân quân tự vệ.

### **Mục 6**

## **VỀ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ BẢO VỆ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG**

#### **Điều 26. Quyền về hoạt động khoa học, công nghệ và bảo vệ tài nguyên, môi trường**

1. Thanh niên được tiếp cận thông tin nghiên cứu khoa học và công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ và các mặt khác của đời sống theo quy định của pháp luật.

2. Thanh niên được tiếp cận, sử dụng và thụ hưởng các chính sách của Nhà nước hỗ trợ hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào thực tiễn và phát triển kinh tế - xã hội.

3. Thanh niên được tham gia các hoạt động bảo vệ tài nguyên môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 27. Nghĩa vụ về hoạt động khoa học, công nghệ và bảo vệ tài nguyên, môi trường**

1. Thanh niên phải tích cực tham gia nghiên cứu khoa học và công nghệ.

2. Thanh niên có trách nhiệm đi đầu trong bảo vệ tài nguyên, môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; đấu tranh phòng, chống các hành vi huỷ hoại tài nguyên, môi trường. Sử dụng tiết kiệm tài nguyên, môi trường quốc gia.

3. Thanh niên có trách nhiệm vận động gia đình, người dân tham gia bảo vệ môi trường; chấp hành đúng quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ môi trường và các hành vi bị nghiêm cấm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

#### **Điều 28. Chính sách về hoạt động khoa học, công nghệ và bảo vệ tài nguyên, môi trường**

1. Nhà nước có chính sách hỗ trợ cho thanh niên tiếp cận, tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ.

2. Nhà nước có chính sách hỗ trợ thanh niên thực hiện các ý tưởng sáng tạo, nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, kinh doanh, thương mại,

dịch vụ và đời sống; tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

3. Nhà nước tạo điều kiện và hỗ trợ nguồn lực để các tổ chức thanh niên tham gia hoạt động bảo vệ tài nguyên, môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

## Mục 7

### VỀ HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

#### Điều 29. Quyền về hôn nhân và gia đình

Thanh niên được giáo dục kiến thức về hôn nhân và gia đình, về giới, bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình.

#### Điều 30. Nghĩa vụ trong hôn nhân và gia đình

1. Thanh niên phải gương mẫu kính trọng ông, bà, cha, mẹ và tôn trọng các thành viên khác trong gia đình; chăm sóc, giáo dục con, em trong gia đình.

2. Thanh niên có trách nhiệm gương mẫu thực hiện pháp luật về hôn nhân và gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình.

3. Thanh niên phải gương mẫu, vận động thay đổi nhận thức và xóa bỏ các hủ tục lạc hậu trong hôn nhân và gia đình.

#### Điều 31. Chính sách về hôn nhân và gia đình đối với thanh niên

1. Nhà nước có chính sách hỗ trợ để thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; được cung cấp kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng, chống bạo lực gia đình.

2. Nhà nước tạo điều kiện để các tổ chức và cá nhân tổ chức các hoạt động tư vấn cho thanh niên về giới và giới tính, tình yêu, hôn nhân và gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình.

3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

## Mục 8

### VỀ THAM GIA QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC, GIÁM SÁT VÀ PHẢN BIỆN XÃ HỘI

#### Điều 32. Quyền tham gia quản lý nhà nước, giám sát và phản biện xã hội

1. Thanh niên được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua tổ chức thanh niên với các cơ quan nhà nước về các vấn đề kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng; tham gia vào xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa; đóng góp ý kiến xây dựng chính sách, pháp luật theo quy định của pháp luật.

2. Thanh niên được tham gia giám sát, phản biện xã hội trong quá trình xây dựng và thực thi các chính sách, pháp luật của Nhà nước thông qua tổ chức Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

3. Thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng để tham gia các hoạt động vì cộng đồng và tham gia ý kiến với cơ quan nhà nước về các vấn đề liên quan đến thanh niên.

### **Điều 33. Nghĩa vụ tham gia quản lý nhà nước, giám sát và phản biện xã hội**

1. Thanh niên có trách nhiệm phải gương mẫu thực hiện các quy định của pháp luật; tham gia tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Thanh niên phải tích cực tham gia đấu tranh với các hoạt động có âm mưu gây phuơng hại đến lợi ích quốc gia, lợi ích dân tộc.

## **Mục 9**

### **CÁC CHÍNH SÁCH KHÁC ĐỐI VỚI THANH NIÊN**

#### **Điều 34. Chính sách đối với thanh niên từ đủ mười sáu tuổi đến dưới mười tám tuổi**

1. Nhà nước bảo đảm cho thanh niên từ đủ mười sáu tuổi đến dưới mười tám tuổi được hoàn thành phổ cập chương trình giáo dục phổ thông theo quy định của pháp luật; được giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc và phát triển nhân cách, kỹ năng sống, năng khiếu, tư vấn hướng nghiệp.

2. Nhà nước có chính sách ưu tiên đặc biệt đối với thanh niên từ đủ mười sáu tuổi đến dưới mười tám tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo, thanh niên dân tộc thiểu số, thanh niên tại các xã biên giới, miền núi, hải đảo và các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Nhà nước bảo đảm để thanh niên từ đủ mười sáu tuổi đến dưới mười tám tuổi được trang bị kiến thức, kỹ năng để bảo vệ không bị bạo lực, xâm hại tình dục và không bị lạm dụng sức lao động.

4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

#### **Điều 35. Chính sách đối với thanh niên dân tộc thiểu số**

1. Nhà nước bảo đảm để thanh niên dân tộc thiểu số được được học tập và tiếp cận thông tin; ưu tiên trong học nghề, giải quyết việc làm và vay vốn phát triển sản xuất, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và đời sống.

2. Nhà nước cấp học bổng và hỗ trợ chỗ ở cho thanh niên dân tộc thiểu số của hộ nghèo, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn khi được cử theo học các chương trình đào tạo sau đại học.

3. Thanh niên dân tộc thiểu số sau khi được địa phương cử tuyển đi học đại học, cao đẳng được chính quyền địa phương tuyển thẳng vào công chức, viên chức không qua thi tuyển, xét tuyển.

4. Nhà nước bảo đảm chính sách trợ cấp xã hội và các chính sách hỗ trợ khác đối với thanh niên dân tộc thiểu số được cử tuyển học nghề nội trú với thời gian đào tạo từ 3 tháng trở lên tại các cơ sở dạy nghề công lập; các doanh nghiệp đóng trên địa bàn địa phương ưu tiên tuyển dụng các trường hợp này khi có nhu cầu sử dụng lao động.

5. Cán bộ, công chức, viên chức là thanh niên người dân tộc thiểu số được các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước ưu tiên lựa chọn đào tạo, bồi dưỡng và đưa vào quy hoạch để tạo nguồn nhân sự lãnh đạo, quản lý.

### **Điều 36. Chính sách đối với thanh niên xung phong**

1. Thanh niên xung phong là lực lượng xung kích của thanh niên tham gia thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách có nhiều khó khăn, gian khổ trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Thanh niên xung phong được Nhà nước hỗ trợ các điều kiện hoạt động về nguồn tài chính, cơ sở vật chất và trang thiết bị khi thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm chế độ, chính sách trong và sau khi thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Chính phủ.

### **Điều 37. Chính sách đối với thanh niên tình nguyện**

Thanh niên tự nguyện tham gia các hoạt động tình nguyện vì lợi ích của cộng đồng, của xã hội được hưởng các chính sách sau:

1. Nhà nước có chính sách hỗ trợ đối với thanh niên tham gia các hoạt động tình nguyện.

2. Nhà nước tạo lập các kênh thông tin để thanh niên được tiếp cận và tham gia các hoạt động tình nguyện.

3. Hàng năm hoặc theo từng giai đoạn, căn cứ vào nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, Chính phủ có chương trình, dự án đưa thanh niên tình nguyện về làm việc tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc các xã ở biên giới, hải đảo.

4. Các tổ chức, cá nhân hỗ trợ thanh niên tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, vì xã hội được Nhà nước khen thưởng, tôn vinh theo quy định của pháp luật.

5. Chính phủ quy định chi tiết khoản 1, khoản 4 Điều này.

### **Điều 38. Chính sách đối với thanh niên có tài năng**

1. Thanh niên có tài năng là thanh niên có tư duy sáng tạo, có khả năng, năng lực vượt trội trong một hoặc nhiều lĩnh vực của cuộc sống và có một trong các tiêu chí sau:

- a) Đạt giải thưởng cấp quốc tế, quốc gia về nghiên cứu khoa học, cuộc thi sáng tạo khoa học - kỹ thuật, kỳ thi học sinh giỏi về các môn khoa học cơ bản;
- b) Đạt danh hiệu thủ khoa tốt nghiệp đại học; có học hàm phó giáo sư, giáo sư;
- c) Có phát minh sáng chế, sáng kiến cải tiến kỹ thuật được công nhận theo quy định của pháp luật;
- d) Được tặng thưởng huân chương, huy chương cấp nhà nước về thành tích xuất sắc trong xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

2. Nhà nước có chính sách phát hiện, nuôi dưỡng, cấp học bổng, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng và đãi ngộ thanh niên có tài năng ở các ngành, lĩnh vực.

3. Cơ quan quản lý nhà nước về thanh niên xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về thanh niên có tài năng để cung cấp thông tin cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

### **Điều 39. Chính sách đối với thanh niên khuyết tật**

1. Thanh niên khuyết tật được hưởng các chính sách học tập, giáo dục nghề nghiệp và việc làm phù hợp với khả năng và năng lực của bản thân theo quy định của Chính phủ.

2. Nhà nước có chính sách ưu đãi về khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khoẻ; sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục đối với thanh niên khuyết tật.

3. Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi để thanh niên khuyết tật tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động văn hoá, thể dục, thể thao phù hợp với khả năng.

4. Các tổ chức, cá nhân tham gia trợ giúp thanh niên khuyết tật được Nhà nước khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ nguồn lực theo quy định của pháp luật.

### **Điều 40. Chính sách đối với thanh niên nhiễm HIV/AIDS, thanh niên sau cai nghiện ma túy, sau cải tạo**

1. Nhà nước tạo điều kiện để thanh niên nhiễm HIV/AIDS, thanh niên sau cai nghiện ma túy, sau cải tạo được học văn hoá, đào tạo nghề, giải quyết việc làm; được khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khoẻ, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, phục hồi sức khoẻ, hoà nhập cộng đồng.

2. Thanh niên nhiễm HIV/AIDS không có nơi nương tựa hoặc gia đình không có điều kiện chăm sóc được chính quyền địa phương sở tại đưa đến chăm

sóc và điều trị tại các cơ sở do Nhà nước, tổ chức, cá nhân thành lập theo quy định của pháp luật.

3. Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức, gia đình và cá nhân tham gia chăm sóc, giúp đỡ thanh niên nhiễm HIV/AIDS, thanh niên sau cai nghiện ma tuý, sau cải tạo hòa nhập cộng đồng.

#### **Điều 41. Chính sách đối với thanh niên làm việc tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất**

1. Chính quyền địa phương cấp tỉnh có chương trình, kế hoạch về lao động, học nghề để thanh niên đến làm việc tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất.

2. Chính quyền địa phương cấp tỉnh có chính sách đào tạo, dạy nghề, hỗ trợ giải quyết việc làm và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của thanh niên sau khi kết thúc hợp đồng lao động tại các doanh nghiệp trong các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất.

3. Chính quyền địa phương các cấp tạo điều kiện và hỗ trợ thanh niên đến làm việc tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; các chương trình ưu đãi, chính sách an sinh xã hội, dịch vụ công.

4. Chính quyền địa phương các cấp phải bảo đảm các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao để thanh niên tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao.

5. Nhà nước và chính quyền địa phương cấp tỉnh có chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở đảm bảo đời sống và hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất cho thanh niên.

### **Chương III**

#### **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI THANH NIÊN**

#### **Điều 42. Quốc hội**

1. Quyết định và lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên trong chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và từng giai đoạn của quốc gia.

2. Xem xét, đánh giá những vấn đề liên quan đến thanh niên trong quá trình xem xét, thông qua các dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Đoàn đại biểu Quốc hội các địa phương có trách nhiệm định kỳ tiếp xúc với thanh niên hoặc đại diện thanh niên; tiếp nhận, chuyển và theo dõi giám sát việc giải quyết kiến nghị của cơ quan, tổ chức liên quan đến thanh niên.

#### **Điều 43. Chính phủ**

1. Ban hành và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, chiến lược, chương trình, kế hoạch về thanh niên.
2. Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên trong chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội dài hạn, trung hạn và hàng năm của quốc gia và các ngành, lĩnh vực.
3. Hàng năm báo cáo Quốc hội kết quả thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

#### **Điều 44. Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân**

1. Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình bảo đảm thực hiện các chính sách đối với thanh niên theo quy định của Luật này.
2. Tạo điều kiện để thanh niên tham gia vào các chương trình, hoạt động của lĩnh vực thuộc thẩm quyền của mình.
3. Lồng ghép các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển của ngành. Lồng ghép các chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam vào hệ thống chỉ tiêu của ngành.
4. Hàng năm, thông báo với Chính phủ và báo cáo Quốc hội về kết quả thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

#### **Điều 45. Trách nhiệm của Bộ Nội vụ**

1. Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, pháp luật, chiến lược, kế hoạch, đề án, dự án đối với thanh niên.
2. Hướng dẫn các bộ, ngành ở Trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về thanh niên.
3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan quản lý hoạt động hợp tác quốc tế về thanh niên theo quy định của pháp luật; ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành chương trình, kế hoạch, dự án hợp tác quốc tế về thanh niên; tham gia hoặc trình cấp có thẩm quyền ký kết và thực hiện các điều ước, thỏa thuận quốc tế về thanh niên; trao đổi thông tin, kinh nghiệm quản lý nhà nước về thanh niên.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và chính quyền địa phương cấp tỉnh xây dựng, quản lý và khai thác dữ liệu về thanh niên Việt Nam, công bố chỉ số phát triển thanh niên.

5. Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

6. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý vi phạm trong việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

7. Xây dựng, triển khai và sơ kết, tổng kết các chương trình, dự án, đề án về thanh niên. Báo cáo Chính phủ kết quả thực hiện các chính sách, pháp luật đối với thanh niên và nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên.

#### **Điều 46. Trách nhiệm của bộ, cơ quan ngang bộ**

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của mình thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Có chính sách, cơ chế tạo điều kiện cho thanh niên tham gia vào các chương trình phát triển của ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan ngang bộ.

b) Lồng ghép chính sách, chỉ tiêu, mục tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng chính sách, chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực. Lồng ghép các chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam vào hệ thống chỉ tiêu của các bộ, ngành.

c) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực.

d) Hàng năm báo cáo Chính phủ kết quả thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên theo ngành, lĩnh vực được giao.

2. Chính phủ quy định cụ thể trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ trong việc thực hiện các chính sách, pháp luật đối với thanh niên theo ngành, lĩnh vực.

#### **Điều 47. Trách nhiệm của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương**

1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm:

a) Ban hành Nghị quyết về phát triển thanh niên tại địa phương để thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với thanh niên;

b) Quyết định phân bổ dự toán ngân sách để tổ chức thực hiện chính sách, chương trình, đề án, dự án đối với thanh niên tại địa phương;

c) Giám sát Ủy ban nhân dân cùng cấp và các cơ quan, tổ chức trong việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên tại địa phương.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm:

a) Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên;

b) Tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án, dự án phát triển thanh niên ở địa phương;

c) Lồng ghép các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hàng năm và từng giai đoạn;

d) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách quản lý nhà nước về thanh niên;

d) Khi quy hoạch về đầu tư phát triển các cơ sở giáo dục, y tế, tư vấn sức khoẻ, cơ sở hoạt động văn hoá, nghệ thuật, vui chơi, giải trí, thể dục, thể thao phải có nội dung dành cho thanh niên trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê duyệt để tổ chức thực hiện;

e) Xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu thống kê về thanh niên của địa phương;

g) Thực hiện công tác thống kê, thông tin, báo cáo kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên tại địa phương;

h) Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm chính sách, pháp luật về thanh niên tại địa phương;

i) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm định kỳ đối thoại với thanh niên; tiếp nhận, chuyển và theo dõi, giám sát việc giải quyết kiến nghị của cơ quan, tổ chức về thanh niên;

k) Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp dưới thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 48. Trách nhiệm phối hợp trong việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên**

1. Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ phối hợp với Bộ Nội vụ thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về thanh niên.

2. Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp với Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp xây dựng quy chế phối hợp thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên theo ngành, lĩnh vực hoặc trên địa bàn.

3. Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phối hợp giải quyết các vấn đề quan trọng liên ngành có liên quan đến thanh niên.

## Chương IV

### TỔ CHỨC THANH NIÊN

#### **Điều 49. Tổ chức thanh niên**

1. Tổ chức thanh niên là tổ chức tự nguyện của thanh niên nhằm đoàn kết, tập hợp thanh niên, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên; phát huy vai trò của thanh niên trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2. Tổ chức thanh niên bao gồm: Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 50. Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh**

1. Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh là tổ chức chính trị - xã hội của thanh niên Việt Nam, giữ vai trò nòng cốt trong phong trào thanh niên; tổ chức hướng dẫn hoạt động của thiếu niên, nhi đồng, phụ trách Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh.

2. Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh có trách nhiệm giám sát, phản biện đối với quá trình xây dựng và thực thi các chính sách, pháp luật về thanh niên hoặc có liên quan đến thanh niên; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, thanh niên để phản ánh, kiến nghị với các cơ quan của Đảng, Nhà nước cùng cấp và các cơ quan, tổ chức liên quan; theo dõi và thông báo kết quả tiếp thu, kiến nghị của cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương tới tổ chức Đoàn, đoàn viên, thanh niên góp ý, kiến nghị.

3. Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh phối hợp với Bộ Nội vụ và các bộ, ngành liên quan trong quá trình xây dựng, tuyên truyền và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

#### **Điều 51. Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam**

1. Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam là tổ chức của thanh niên Việt Nam và các tổ chức khác của thanh niên, nhằm đoàn kết tập hợp các tầng lớp thanh niên Việt Nam phấn đấu vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên.

2. Tổ chức và hoạt động của Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam thực hiện theo quy định của pháp luật về Hội và Điều lệ của Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam.

## **Điều 52. Hội Sinh viên Việt Nam**

1. Hội Sinh viên Việt Nam là tổ chức Hội của sinh viên Việt Nam nhằm đoàn kết, tập hợp sinh viên Việt Nam cùng phấn đấu học tập, rèn luyện và cống hiến cho đất nước; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của sinh viên Việt Nam.

2. Tổ chức và hoạt động của Hội Sinh viên Việt Nam thực hiện theo quy định của pháp luật về Hội và Điều lệ của Hội Sinh viên Việt Nam.

## **Điều 53. Các tổ chức khác của thanh niên**

Các tổ chức khác của thanh niên là tổ chức được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật về Hội và Điều lệ.

## **Điều 54. Trách nhiệm của Tổ chức thanh niên**

1. Tổ chức thanh niên có trách nhiệm nghiên cứu nhu cầu, nguyện vọng của thanh niên để kiến nghị với các cơ quan nhà nước giải quyết, tạo điều kiện cho thanh niên phát triển.

2. Tổ chức thanh niên có trách nhiệm phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về thanh niên, các cơ quan liên quan trong việc tuyên truyền, thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

3. Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam có trách nhiệm tổ chức các phong trào để huy động thanh niên, sinh viên tham gia các hoạt động vì lợi ích của cộng đồng, xã hội, vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

4. Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam và các tổ chức khác của thanh niên có trách nhiệm phối hợp với Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh trong giám sát việc xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

## **Điều 55. Chính sách của Nhà nước đối với các tổ chức thanh niên**

1. Nhà nước tạo điều kiện để các tổ chức thanh niên tham gia xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

2. Nhà nước hỗ trợ và tạo điều kiện để các tổ chức thanh niên thực hiện các nhiệm vụ được Nhà nước giao và theo quy định của Điều lệ.

3. Nhà nước có chính sách hỗ trợ và tạo điều kiện để các tổ chức thanh niên huy động thanh niên thực hiện các chương trình dự án phát triển kinh tế - xã hội ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và các chương trình khác.

4. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước có trách nhiệm tạo điều kiện để Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức các hoạt động giám sát, phản

biện xã hội việc xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật đối với thanh niên và các chính sách, pháp luật có liên quan.

## Chương V

### TRÁCH NHIỆM CỦA GIA ĐÌNH, NHÀ TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI ĐỐI VỚI THANH NIÊN

#### Điều 56. Trách nhiệm của gia đình

1. Chăm lo, bảo đảm cho thanh niên được học tập, phát triển tài năng; giáo dục, rèn luyện nhân cách, đạo đức, thái độ, nếp sống văn hoá lành mạnh, hướng dẫn phòng, chống bạo lực gia đình, tệ nạn xã hội, hành vi có hại cho sức khỏe; phối hợp với nhà trường để bảo đảm thanh niên được hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông, hạn chế tình trạng bỏ học trong thanh niên.

2. Giáo dục ý thức, kỷ luật lao động, tôn trọng, tạo điều kiện để thanh niên lựa chọn nghề nghiệp, tìm kiếm việc làm.

3. Giáo dục, động viên và tạo điều kiện để thanh niên thực hiện quyền và nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc theo quy định của pháp luật

4. Chăm sóc, nâng cao sức khoẻ thể chất và tinh thần cho thanh niên; khuyến khích thanh niên tích cực luyện tập và tham gia các hoạt động thể dục, thể thao.

5. Tôn trọng quyền của thanh niên trong hôn nhân và gia đình; giáo dục giới tính và các kỹ năng cần thiết về hôn nhân và gia đình.

6. Trách nhiệm của gia đình đối với thanh niên từ đủ mười sáu tuổi đến dưới mười tám tuổi:

a) Chăm lo, tạo điều kiện để thanh niên được học tập, hoàn thành chương trình phổ cập giáo dục lựa chọn nghề nghiệp và tìm kiếm cơ hội việc làm;

b) Rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng lập kế hoạch cho tương lai; định hướng, tạo điều kiện tiếp cận các nguồn thông tin an toàn và bảo vệ an toàn cho thanh niên trên môi trường không gian mạng;

c) Khuyến khích, tạo điều kiện tham gia các hoạt động vui chơi, giải trí, hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao, hoạt động xã hội phù hợp với lứa tuổi thanh niên;

d) Tôn trọng, lắng nghe, xem xét, phản hồi, giải thích ý kiến nguyện vọng phù hợp với độ tuổi, sự phát triển của thanh niên và điều kiện, hoàn cảnh của gia đình.

#### Điều 57. Trách nhiệm của nhà trường

1. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lành mạnh; thực hiện các biện pháp phòng, chống bạo lực học đường và xâm hại tình dục cho thanh niên.

2. Tạo môi trường phát huy tính sáng tạo của thanh niên trong học tập, nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực tự học, kỹ năng thực hành cho thanh niên; tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho thanh niên.
3. Giáo dục truyền thống, đạo đức, lối sống cho thanh niên.
4. Tư vấn tâm lý về các vấn đề xã hội, tâm lý học đường; giáo dục kỹ năng sống cho thanh niên.
5. Giáo dục sức khoẻ, sức khoẻ sinh sản, sức khỏe tình dục, giới tính, kỹ năng phòng, chống các bệnh học đường và tệ nạn xã hội cho thanh niên.
6. Tạo điều kiện để Hội Sinh viên Việt Nam triển khai tổ chức cho học sinh, sinh viên tham gia các hoạt động văn hoá, thể thao, vui chơi, giải trí và các hoạt động ngoại khoá khác.

#### **Điều 58. Trách nhiệm của các tổ chức xã hội**

1. Vận động thành viên của mình tạo điều kiện để thanh niên học tập, lao động, giải trí, phát triển thể lực, trí tuệ; bồi dưỡng đạo đức, truyền thống dân tộc, ý thức công dân; đi đầu trong công cuộc lao động sáng tạo và bảo vệ Tổ quốc.
2. Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về thanh niên trong xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.
3. Phối hợp với tổ chức Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên.
4. Hỗ trợ các nguồn lực theo quy định của pháp luật và Điều lệ cho phát triển thanh niên theo khả năng của tổ chức mình.

#### **Điều 59. Trách nhiệm của các tổ chức kinh tế**

1. Bảo đảm môi trường, điều kiện làm việc an toàn; cung cấp đầy đủ kiến thức, thông tin về an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động là thanh niên.
2. Quan tâm xây dựng các cơ sở vật chất phục vụ cho đời sống của thanh niên; hỗ trợ để người lao động là thanh niên được học tập, tham gia hoạt động văn hóa, văn nghệ; hoạt động thể dục, thể thao; chăm sóc và bảo vệ sức khỏe.
3. Tạo điều kiện để tổ chức Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam thành lập tổ chức Đoàn, Hội nhằm bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên.

### **Chương VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 60. Hiệu lực thi hành**

1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày..... tháng..... năm 2021.

2. Luật Thanh niên số 53/2005/QH11 hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành.

#### **Điều 61. Xử lý vi phạm**

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm quy định của Luật này tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính, bồi thường thiệt hại hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 62. Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành**

Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các điều, khoản được giao tại Luật này.

---

Luật này đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ .... thông qua ngày ..... tháng ..... năm....

**CHỦ TỊCH QUỐC HỘI**

**Nguyễn Thị Kim Ngân**

